

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 293/2017/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tam Kỳ, ngày 20 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 257/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ánh Tt, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Khối phố 2, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số nhà 02 đường N khối phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1992;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1992;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Nguyễn Thành C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Nguyễn Thành C có hai con chung tên Nguyễn Bình Tuyết N, sinh ngày 01/4/2014 và Nguyễn Bình Tuyết M, sinh ngày 30/10/2015. Chị T và anh C thỏa thuận giao cháu Nguyễn Bình Tuyết M cho chị T chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu M đủ 18 tuổi và giao cháu Nguyễn

Bình Tuyết N cho anh Công nuôi dưỡng đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chị Nguyễn Thị Ánh T tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Tuyết đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0002872 ngày 11/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Hoàn lại cho chị T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS Tp. Tam Kỳ;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt